TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐDS - ST	*NL, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2023/TLDS - ST ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu A, thị trấn MS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng B, xã PT, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị T phải trả cho chị Lê Thị B số tiền còn nợ theo giấy vay tiền ngày 19/7/2020 và ngày 20/7/2023 với tổng số tiền là 70.890.000đ (Bảy mươi triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng), trong đó tiền gốc 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), tiền lãi 10.890.000đ (Mười triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Lê Thị B có đơn yêu cầu thi hành án và Chi cục thi hành án ra Quyết định thi hành án. Nếu chị Lê Thị T không thực hiện, thì hàng tháng chị T còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chị Lê Thị T phải chịu 1.772.000đ *(Một triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Lê Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.772.000đ *(Một triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng),*theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000713 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện NL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh